TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2018/QĐ-DSST

Ngày : 04/7/2018

V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S - TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Ông **Phùng Anh Dũng –** Thẩm phán

- Thư ký phiên họp: Ông **Võ Ngọc Tín –** Thư ký Tòa án nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên họp: Bà **Lưu Thu Hà** – Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S - Tp. Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/TLST-DS ngày 28/5/2018 về yêu cầu *"tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"* theo quyết định mở phiên họp số 11/2018/QĐ-TA ngày 26/6/2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 20 Nại Thịnh 4, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng. Có mặt.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn V**, sinh năm: 1936;

Địa chỉ: Tổ 20, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng.

+ Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1964;

Trú tại: Tổ 23K, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

+ Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1969;

Địa chỉ: Tổ 19, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng.

+ Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: Tổ 23E, phường T, quận S, TP. Đà Nẵng.

+ Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Tổ 19, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng.

+ Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1977;

Địa chỉ: Tổ 29C, phường M, quận S, TP. Đà Nẵng.

+ Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Tổ 49, phường A, quận S, TP. Đà Nẵng.

Ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Đ đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T thông qua Giấy ủy quyền số chứng thực: 1177, quyển số 01/2018/CTCK ngày 28/5/2018 tại UBND phường N, quận S, TP. Đà Nẵng.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột của ông là bà Trương Thị C, sinh năm: 1942; Trú tại: Tổ 20 Nại Thịnh 4, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời cử ông Nguyễn Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C trong các giao dịch dân sự về sau.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp. Tòa án nhân dân quận S nhận định:

Bà Trương Thị C, sinh năm: 1942 kết hôn với ông Nguyễn V, sinh năm: 1966 có với nhau 07 người con là bà Nguyễn Thị T, sinh năm:1964; ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1969; ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1971; bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1975; bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977; bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1979 và ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1983. Bà C từ lúc sinh ra phát triển thể chất và tâm thần bình thường, học đến lớp 02/12 thì nghỉ học do

hoàn cảnh gia đình khó khăn, lớn lên đi làm công nhân ở cảng để kiếm sống, sau đó ở nhà nội trợ cho đến khi mắc bệnh. Năm 2004 bà C bắt đầu có những biểu hiện suy giảm trí nhớ, hay để quên đồ vật, không nhớ tên con cái, mặc quần áo lẫn lộn, có lúc ăn rồi bảo chưa ăn, mắt nhìn mờ. Bệnh tiến triển từ từ và nặng dần, 04 năm trở lại đây bà C chỉ ngồi một chỗ, chân tay co rút, không nói được, không nghe được, không nhìn thấy được, đại tiểu tiện không tự chủ, việc vệ sinh và ăn uống do người nhà trực tiếp chăm sóc. Tháng 3 năm 2016 bà C được gia đình đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Đà Nẵng và được chẩn đoán "Mất trí Alzheimer".

Ngày 5/4/2016 bà C được UBND phường N cấp Giấy xác nhận khuyết tật nghe nói, trí tuệ, mức độ khuyết tật đặc biệt nặng (số hiệu: 0511/ST – NHĐ – 302) và được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp hôm nay ông Nguyễn Văn T xác định bà Trương Thị C không còn khả năng nhận thức hành vi nên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị C mất năng lực hành vi dân sự và xin được đứng ra làm người đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C trong các giao dịch dân sự khi cần thiết theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn T thì thấy: Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 516/KLGĐTC ngày 22/6/2018 của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thì bà Trương Thị C có triệu biểu hiện chung: Không tiếp xúc được, không có phản ứng gì, gọi hỏi không trả lời. Ý thức: Không khám xét được. Cảm xúc: Thờ ơ, vô cảm, bàng quan.Tri giác: Không khám xét được. Tư duy: Không nói được, chưa khai thác được hoang tưởng. Hành vi tác phong: Đêm ngủ ít, đại tiểu tiện không tự chủ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhận đều do người nhà trực tiếp chăm sóc, nằm một chỗ, không đi lại được, chân tay co rút. Trí tuệ: Giảm sút. Trí nhớ: Không khám xét được. Sự chú ý: Không tập trung. Khám thần kinh: Nằm một chỗ tại giường, chân tay co rút, tăng phản xã gân xương, teo cơ. Vong tri, vong ngôn, vong hành: Không đánh giá được. Triệu chứng tâm thần, thần kinh: Không tiếp xúc được, không nói được, không nghe, không nhìn thấy, thờ ơ, vô cảm, bàng quan, suy giảm trí nhớ

và tư duy gây trở ngại cho cuộc sống hàng ngày, đêm ngủ ít, đại tiểu tiện không tự chủ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân đều do người nhà trực tiếp chăm sóc, nằm, ngồi một chỗ, không đi lại được, tay chân co rút. Hội chứng tâm thần, thần kinh: Hội chứng mất trí. Kết luận về mặt y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer khởi phát sớm (F00.0). Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Qua kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm pháp y tâm thần khu vực Miền Trung thấy phù hợp với lời trình bày của ông Nguyễn Văn T và tình trạng hiện tại của bà Trương Thị C. Do đó, yêu cầu của ông Nguyễn Văn T là có căn cứ theo quy định của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

Tại phiên họp hôm nay, ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án cho ông được làm người đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C. Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn T thì thấy: chồng của bà C là ông Nguyễn V hiện nay tuổi đã cao, sức khỏe đã yếu. Ông Nguyễn Văn T là con ruột của bà C, ở cùng với bà C và là người trực tiếp chăm sóc cho bà C từ khi bà bị bệnh cho đến nay. Các người con còn lại của bà C hiện nay đều có gia đình riêng và không ở cùng bà C. Đồng thời ông Nguyễn V, bà Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn M, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị Đ đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T thông qua Giấy ủy quyền số chứng thực: 1177, quyển số 01/2018/CTCK ngày 28/5/2018 tại UBND phường N, quận S, TP. Đà Nẵng trong đó thống nhất ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T thay mặt gia đình làm đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C. Sự thỏa thuận trên của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các điều 22, 46, 53, 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận. Do đó, Tòa án xác định ông Nguyễn Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận S về việc tuân theo đúng pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và người tham gia Tố tụng. Về nội dung Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân quận S áp dụng Điều 46, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Tuyên bố bà Trương Thị C mất năng lực

hành vi dân sự. Xác định ông Nguyễn Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C.

Lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 367, 369, 370 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 22, 46, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực của ông Nguyễn Văn T.

1. Tuyên bố: Bà **Trương Thị C**, sinh năm: 1942; Trú tại: Tổ 20 Nại Thịnh 4, phường N, quận S, TP. Đà Nẵng mất năng lực hành vi dân sự.

2. Ông Nguyễn Văn T làm người đại diện theo pháp luật cho bà Trương Thị C. Mọi giao dịch dân sự của bà Trương Thị C phải do ông Nguyễn Văn T xác lập, thực hiện.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự 300.000 đồng ông Nguyễn Văn T phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 008748 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Văn T đã nộp đủ lệ phí.

4. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp thì thời hạn đó tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân

sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết và Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Nơi nhận:

- VKSND Q. S;
- Chi cục THADS Q. S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHÙNG ANH DŨNG